

Số: 03/2024/QĐCNHGT-KDTM

Kiến An, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty TNHH MTV T với Công ty TNHH N;
Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hoá của Công ty TNHH MTV T.
 - Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Công ty TNHH MTV T (gọi tắt Công ty T); trụ sở: Số C đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Thế D; chức vụ Giám đốc.
 - Người bị kiện: Công ty TNHH N (gọi tắt Công ty N); trụ sở: Số E đường T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Đăng Q, chức vụ Giám đốc.
 - Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:
 - Về việc ký kết hợp đồng: Công ty T và Công ty N đều xác nhận ngày 12/01/2023, hai bên có tự nguyện ký Hợp đồng mua bán xăng dầu số 11/QM/TIENMINH-THANHNAM/2023 ngày 12/01/2023; với nội dung: Công ty T bán cho Công ty N các mặt hàng: Xăng Ron A95, Xăng E5 Ron 92; Dầu Diesel 0.05S-II; Dầu hoả; Fo, nhựa đường; thời điểm thanh toán là trước hoặc ngay sau

khi nhận hàng. Công ty T đã giao hàng và Công ty N đã nhận được hàng, Công ty T đã xuất hoá đơn GTGT số 00026816 ngày 30/10/2023.

- Về số tiền còn nợ: Công ty N còn nợ Công ty T số tiền là 446.349.500 (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm) đồng theo Hợp đồng mua bán xăng dầu số 11/QM/TIENMINH-THANHNAM/2023 ngày 12/01/2023.

- Về phương án trả nợ: Công ty N phải trả ngay Công ty T số tiền là 446.349.500 (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Nga